TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27-7-2022
V/v Kiện xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn T Trung.

2. Bà Bàn Thị Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc Kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đàm Lệ Q, sinh năm 2002.

Trú tại: Xóm Đ, xã T2, huyện Đ1, tỉnh T3.

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Quang T, sinh năm 2000.

Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện P, tỉnh T3.

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đàm Lệ Q trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đoàn Quang T năm 2021, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không tổ chức lễ cưới do dịch bệnh Covid-19, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại xóm Đồng Mạc, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vợ chồng sống không hạnh phúc. Mâu thuẫn phát sinh kể từ khi anh Đoàn Quang T ngoại tình, chị đã tha thứ nhưng anh T vẫn không thay đổi. Vợ

chồng sống ly thân từ tháng 8/2021 đến nay. Chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đàm Minh Tú, sinh ngày 12/9/2021, hiện con đang ở với chị Q. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

Anh Đoàn Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa.

Ông Đoàn Đức Thắng (bố đẻ anh T) cho biết: Anh Đoàn Quang T và chị Đàm Lệ Q kết hôn năm 2021, được tự nguyện tìm hiểu và không tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương. Hiện nay anh Đoàn Quang T vẫn có hộ khẩu thường trú tại xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Thi thoảng anh T vẫn liên lạc và về thăm gia đình nhưng ông không biết được hiện anh T đang ở đâu.

Tại Biên bản xác minh ngày 26/5/2022, Đại diện Công an xã Cổ Lũng cung cấp: Hiện tại anh Đoàn Quang T vẫn có hộ khẩu thường trú tại xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hiện nay anh T không có mặt tại địa phương, anh T đang ở đâu, làm gì, địa phương không xác định được.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng anh T vắng mặt nên không tiến hành hoà giải được. Do đó, Toà án nhân dân huyện Phú Lương quyết định đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của BLTTDS năm 2015; Căn cứ vào các Điều 51, 52, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Lệ Q xin ly hôn anh Đoàn Quang T. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Lệ Q được ly hôn anh Đoàn Quang T. Về con chung: Giao con chung Đàm Minh Tú, sinh ngày 12/9/2021, chị Quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T do chị Q không có yêu cầu. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung. Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Không có. Về án phí và quyền kháng cáo: chị Q chịu 300.000 đồng án phí

và các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn anh Đoàn Quang T có nơi cư trú tại xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân huyện Phú Lương đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Lệ Q và anh Đoàn Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy được xác định là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2021 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Lệ Q; chị Q được ly hôn với anh Đoàn Quang T là phù hợp với thực tế và quy định pháp luật.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng chị Q, anh T có 01 con chung là Đàm Minh Tú, sinh ngày 12/9/2021 hiện đang ở với chị Q. Do con chung chưa đủ 36 tháng tuổi, chị Q có nguyện vọng được nuôi con, nên cần giao con cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con, phù hợp với nguyện vọng của chị Q và quy định của pháp luật. Chị Q không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Q xác định không có tài sản chung, không cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Chị Q xác định không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, điều 228, 264, 266, 271, 273, 278 và Điều 280 của BLTTDS năm 2015;

Điều 51, 52, 56, 58, 81, 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Lệ Q xin ly hôn anh Đoàn Quang T,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Lệ Q được ly hôn anh Đoàn Quang T.

2. Về con chung: Giao con chung Đàm Minh Tú, sinh ngày 12/9/2021 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T do chị Q không có yêu cầu. Anh T có quyền đi lại, thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đàm Lệ Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp biên lai thu số 0003328 ngày 12/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

6. Quyền kháng cáo: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị đơn./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Cổ Lũng
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VP, TK, TP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Ngọc Linh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Ngọc Ngư – Đặng Thị Đào	**Phạm Ngọc Linh**